TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KỲ SƠN** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 119/2019/HS-ST
Ngày 17 tháng 10 năm 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KỲ SƠN, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hữu Lộc

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Và Bá Cải

Bà Vi Thị Khiểu

- Thư ký phiên tòa: Bà Vi Thị Khuyên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 10 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 106/2019/TLST-HS ngày 06 tháng 9 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 125/2019/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 10 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lữ Văn M;** tên gọi khác: không;

Sinh ngày 11/5/1988 tại xã C, huyện KS, tỉnh Nghệ An;

Nơi cư trú: bản X, xã C, huyện KS, tỉnh Nghệ An;

Nghề nghiệp: làm rẫy; trình độ văn hóa: mù chữ; dân tộc: Thái; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lữ Văn Đ và bà Mạc Thị L; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không; bị bắt từ ngày 14/7/2019 đến nay, hiện đang tạm giam. Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án*: Bà Mạc Thị L; sinh năm 1967; Địa chỉ: bản X, xã C, huyện KS, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt

- *Người làm chứng*: Anh Vy Khăm H; sinh năm 1986; Địa chỉ: bản X, xã C, huyện KS, tỉnh Nghệ An; Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ

án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ, ngày 14/7/2019, Lữ Văn M điều khiển xe máy mang biển kiểm soát 37K1-095.77 đi từ bản X, xã C, huyện KS, tỉnh Nghệ An đến bản T, xã LM, huyện TD, tỉnh Nghệ An để tìm mua ma túy. Khi đến nơi, Lữ Văn M vào nhà của La Thị Q và mua của La Thị Q 01 (Một) cục hêrôin với số tiền 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng, mua ma túy xong Lữ Văn M cất giấu trong người rồi về nhà. Khoảng 20 giờ cùng ngày, khi Lữ Văn M đang trên đường về đến khu vực bản L, xã C, huyện KS, tỉnh Nghệ An thì dừng xe rồi lấy cục hêrôin vừa mua được chia thành 03 (Ba) gói nhỏ, Lữ Văn M lấy một ít ra sử dụng thì bị tổ công tác Công an huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An phát hiện, bắt quả tang, thu giữ của Lữ Văn M 03 (ba) gói chất màu trắng (nghi là heroine) và 01 (một) chiếc xe máy nhãn hiệu YAMHA màu sơn xanh-đen, biển kiểm soát 37K1-095.77.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng lấy mẫu giám định và niêm phong lại vào hồi 15 giờ, ngày 15/7/2019 đã xác định: Số chất màu trắng (nghi hêrôin) thu giữ của Lữ Văn M có khối lượng 0,2 (Không phẩy hai) gam. Hội đồng đã tiến hành trích 0,05 (Không phẩy không năm) gam chất màu trắng thu giữ của Lữ Văn M gửi đi giám định.

Tại kết luận giám định số 1056/KL- PC09(MT) ngày 18/7/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Nghệ An đã kết luận: Mẫu chất màu trắng thu giữ của Lữ Văn M gửi tới giám định là ma túy (hêrôin).

Cáo trạng số 111/CT-VKS-HS ngày 04/9/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An đã truy tố Lữ Văn M về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Lữ Văn M đã khai nhận hành vi của mình với các tình tiết như nội dung bản Cáo trạng đã nêu, bị cáo Lữ Văn M thừa nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của mình.

Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa hôm nay vẫn giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Lữ Văn M mức án từ 12 (Mười hai) tháng đến 15 (Mười lăm) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", đề nghị miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo và xử lý vật chứng theo quy định.

Bị cáo nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ một phần hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Bị cáo không có ý kiến gì hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi vi phạm của bị cáo: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa cơ bản phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và các chứng cứ tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án, phù hợp với nội dung bản cáo trạng đã truy tố nên đủ cơ sở để kết luận: Vào 20 giờ, ngày 14/7/2019 tại khu vực bản L, xã C, huyện KS, tỉnh Nghệ An bị cáo Lữ Văn M bị bắt quả tang khi đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,2g (Không phẩy hai gam) heroine nhằm mục đích để sử dụng. Như vậy, hành vi trên đây của bị cáo Lữ Văn M đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định:

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a)……;

c) Heroine có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của người phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chế độ quản lý của Nhà nước đối với các loại chất gây nghiện. Khi phạm tội bị cáo cũng nhận thức ma túy là chất Nhà nước cấm, vì ma túy gây tác hại xấu đến đời sống kinh tế - xã hội cũng như sức khỏe con người và là mầm mống phát sinh các tệ nạn xã hội và tội phạm khác khác nhưng bị cáo vẫn bất chấp pháp luật để tàng trữ trái phép đã làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Do đó cần tuyên phạt bị cáo một mức án tương xứng với hành vi mà bị cáo đã thực hiện, việc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian là cần thiết, có như vậy mới đủ điều kiện để cải tạo giáo dục riêng bị cáo và răn đe phòng ngừa chung. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử cũng thấy, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa đã có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Hình phạt bổ sung: Thấy rằng bị cáo sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn, thu nhập chủ yếu từ nương rẫy nên miễn hình phạt tiền bổ sung cho bị cáo.

[5] Đối với đối tượng La Thị Q (sinh năm 1976, trú tại bản M, xã LM, huyện TD, tỉnh Nghệ An) là người mà theo bị cáo khai đã bán ma túy cho bị cáo. Quá trình điều tra La Thị Q không có mặt tại địa phương nên Cơ quan điều tra đang tiếp tục xác minh làm rõ, khi nào có kết quả sẽ được xử lý.

[6] Vật chứng vụ án: Số ma túy thu giữ của Lữ Văn M, sau khi đã trích gửi đi giám định thì số còn lại sau khi đã trích gửi đi giám định thì số còn lại 0,15 (Không phẩy mười lăm) gam hêrôin là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên phải tịch thu tiêu hủy. Đối với chiếc xe mãy nhan hiệu Yamaha, loại xe Sirius, màu sơn đen-xanh, biển kiểm soát 37K1-095.77 mà Lữ Văn M sử dụng đi mua ma túy, qua xác minh đây là tài sản chung của gia đình bị cáo, việc bị cáo Lữ Văn M sử dụng đi mua ma túy gia đình không biết nên ngày 27/7/2019 Cơ quan điều tra, Công an huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An đã trả lại chiếc xe máy cho bà Mạc Thị L (là mẹ đẻ của Lữ Văn M) là đúng quy định của pháp luật.

[7] Về án phí: Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Về kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lữ Văn M phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Về mức hình phạt: Xử phạt bị cáo Lữ Văn M 13 (Mười ba) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt (ngày 14/7/2019).

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) phong bì thư bưu điện được dán kín, ở mép dán có đầy đủ chữ ký của Hội đồng tham gia niêm phong và Lữ Văn M, bên trong chứa 0,15 (Không phẩy mười lăm) gam hêrôin thu giữ của bị cáo. Vật chứng đang do Chi cục thi hành án dân sự huyện Kỳ Sơn quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng hồi 16 giờ 25 phút ngày 06/9/2019.

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và điểm a

khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Lữ Văn M phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự, tuyên bố: Bị cáo có mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án đối với phần có liên quan đến quyền và nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt bản án hoặc niêm yết công khai.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Kỳ Sơn;
- Công an huyện Kỳ Sơn (Cơ quan điều tra, Cơ quan THAHS);
- Trại tạm giam Công an tỉnh Nghệ An
- Chi cục THADS huyện Kỳ Sơn;
- Bị cáo, Người liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án, hồ sơ THAHS, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Lê Hữu Lộc